



# MARKET INSIGHTS REPORTS

11.09.2024

DÒNG TIỀN TẢN MÁC CHƯA CÓ DÒNG CỔ  
PHIẾU DẪN DẮT



# NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

*Mẫu hình nền tăng giá với người mua đã xuất hiện tại ngưỡng hỗ trợ*

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

*Tình hình xuất khẩu một số nhóm hàng*

10 TTCK MỸ

*Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng hay giảm điểm phụ thuộc vào tin tức CPI tới nay*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	470
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	170
Số cổ phiếu giảm giá	218
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	82

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	198
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	53
Số cổ phiếu giảm giá	84
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	61

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	344
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	121
Số cổ phiếu giảm giá	120
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	103

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	41,997.94	46,317.14	(4,319.20)
% KL toàn thị trường	7.19%	7.93%	
Giá trị	1,562,912	1,555,382	7,530
% GT toàn thị trường	12.17%	12.11%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,693.68	1,739.96	(46.28)
% KL toàn thị trường	7.19%	7.93%	
Giá trị	37,652	36,579	1,073
% GT toàn thị trường	4.61%	4.48%	

### UPCOM

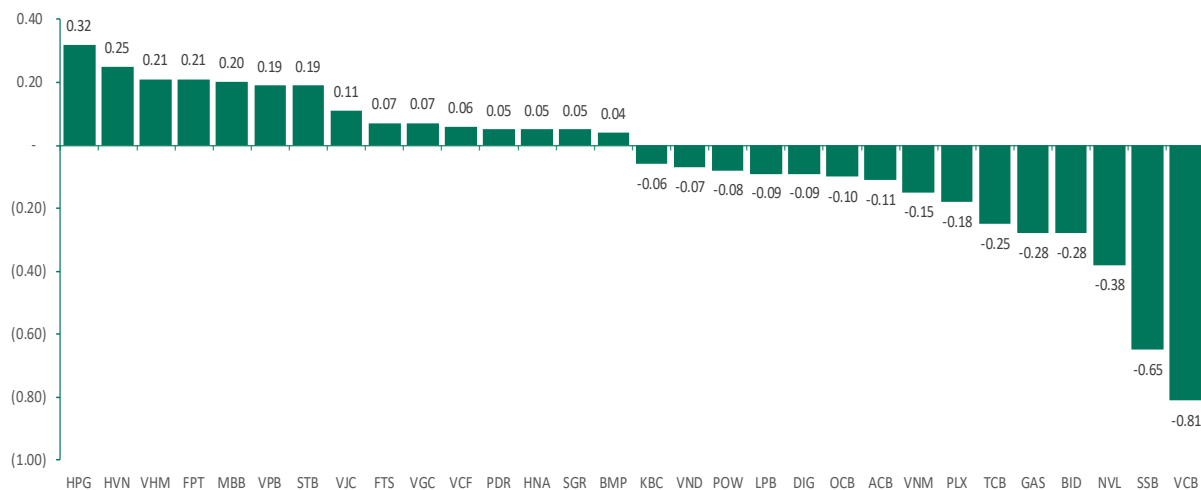
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	301.20	593.50	(292.30)
% KL toàn thị trường	1.22%	2.41%	
Giá trị	16,094	15,504	590
% GT toàn thị trường	3.09%	2.98%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,027,300	88,400	-600 (-0.67%)	14.57	2.72	6,067	494,076
2	BID	1,405,800	48,300	-200 (-0.41%)	11.44	2.04	4,223	275,331
3	GAS	1,490,200	83,600	-500 (-0.59%)	16.78	2.71	4,981	192,007
4	FPT	3,190,400	130,600	600 (0.46%)	23.25	5.82	5,618	190,735
5	CTG	5,494,300	34,950	0 (0%)	8.79	1.38	3,977	187,681
6	VHM	13,399,000	43,000	200 (0.47%)	8.05	0.91	5,341	187,238
7	VIC	3,098,200	43,000	0 (0%)	45.03	1.01	955	164,417
8	HPG	14,212,700	25,350	200 (0.8%)	13.30	1.49	1,906	162,145
9	VNM	3,165,200	74,600	-300 (-0.4%)	16.10	4.07	4,633	155,911
10	TCB	11,246,200	22,100	-150 (-0.67%)	3.62	0.56	6,098	155,695

## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.16%	+32.17%	1,595
🏦 Tài chính	-0.31%	+15.28%	103
> Tổ chức tín dụng	-0.35%	+16.67%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.18%	+6.04%	61
> Bảo hiểm	-0.77%	+11.01%	13
🏠 Bất động sản	-0.35%	-0.17%	142
🏭 Công nghiệp	+0.16%	+70.51%	389
> Vận tải	+0.41%	+97.68%	134
> Tư liệu sản xuất	-0.19%	+13.22%	211
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-1.09%	+164.10%	44
🔧 Tiêu dùng thiết yếu	-0.16%	+35.08%	161
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.14%	+35.02%	154
> Đồ gia dụng và cá nhân	-2.01%	+43.75%	6
> Bán lẻ thực phẩm và nhu yếu phẩm	-3.17%	+324.52%	1
🧱 Nguyên vật liệu	+0.40%	+17.83%	257
🏠 Tiện ích	-0.31%	+11.51%	148
🛒 Tiêu dùng không thiết yếu	-0.45%	+35.41%	262
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.51%	+44.62%	127
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.38%	+22.61%	90
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.44%	-21.39%	33
> Xe và linh kiện	-0.39%	-6.27%	12
📺 Viễn thông	-0.24%	+208.98%	49
> Viễn thông	-0.78%	+259.90%	22
> Truyền thông giải trí	+9.55%	-29.33%	27
💻 Công nghệ thông tin	+0.52%	+54.32%	14
> Phần mềm	+0.52%	+54.55%	7
> Phần cứng	-0.22%	+19.57%	5
> Bán dẫn	+4.33%	-5.56%	2
🏋️ Năng lượng	-0.23%	+35.53%	21
🏥 Chăm sóc sức khỏe	-0.02%	+26.27%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.08%	+27.71%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+0.84%	+7.26%	5

## Dòng tiền tản mác chưa có dòng cổ phiếu dẫn dắt

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 1.96 điểm (- 0.16%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Truyền thông giải trí, bán dẫn, chăm sóc sức khỏe, phần mềm, dịch vụ tiêu dùng, vận tải, nguyên vật liệu, dịch vụ tài chính... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.** Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu VNZ, VBH, TNH, TTD, FPT, CMG, VNG, DSN, SGH, ACV, VJC, HVN, PVT, VTP, NCT, DVP, HPG, DCM, VGC, BMP, PHR, DPR, HSG, NKG, GDA, VCS, KSB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) ACV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Về vận động, ACV đã vận động có sóng 4 tăng giá đối kháng và sóng 5 giảm giá. Vùng giá mục tiêu của sóng 5 về lý thuyết sẽ quanh khu vực 78 – 102 (Đáy cũ hoặc sóng 5 mở rộng với mục tiêu thấp hơn);
- ✓ Chúng tôi thấy ACV cũng đang hình thành 5 sóng giảm nhỏ trong sóng 5 lớn và sóng 5 và đường như cổ phiếu đang trong nhịp tạo đáy cuối cùng của chu kỳ giảm;
- ✓ Dải băng thu hẹp trở lại cho thấy áp lực có vùng giá giảm thấp hơn đang giảm dần;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(ii) PVT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá phục hồi từ ngưỡng hỗ trợ dải băng dưới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang trong vùng hỗ trợ sóng giảm giá 4 của chuỗi 5 sóng tăng với giá mục tiêu sogns 5 là 34. Như vậy, có thể PVT sẽ hình thành đáy quanh khu vực hỗ trợ này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(iii) DPR tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vận động theo mô hình ABC của sóng 2 giảm giá trong chuỗi 5 sóng tăng;
- ✓ Dải băng co hẹp lại – Tín hiệu cản trở đà tăng giá ngắn hạn;
- ✓ Giá cao su tự nhiên thiết lập mốc cao mới sẽ là tin hỗ trợ cho sóng 3 tăng giá hình thành;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iv) VGC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;

- ✓ Giá phục hồi từ ngưỡng hỗ trợ của mô hình hai đáy – Tín hiệu tích cực;
- ✓ VGC có thể bàn giao thêm đất KCN để ghi thêm lợi nhuận trong nửa cuối năm như nhà máy sản xuất xe điện KCN Tiên Hải (Thái Bình), nhà máy sản xuất bình giữ nhiệt KCN Yên Phong 2C. Hiện nửa đầu năm VGC mới chỉ bàn giao được 50/173 ha kế hoạch đặt ra;
- ✓ Chúng tôi cho rằng đây là vùng giá có thể đầu tư trung và dài hạn với VGC khi tỷ suất cổ tức tiền mặt có thể đạt mức 4-5% (Mức hấp dẫn khi so sánh với gửi tiết kiệm);
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%

**(2) Bán lẻ thực phẩm và nhu yếu phẩm, đồ gia dụng và cá nhân, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, viễn thông, bảo hiểm, phân phối bán lẻ hàng lâu bền, xe và linh kiện, hàng tiêu dùng và trang trí, tổ chức tín dụng, bất động sản ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HVA, NET, XPH, VEF, TV2, VGI, CTR, FOC, BVH, BIC, PVI, PLX, DGW, FRT, OIL, DRC, GEX, TCM, VGT, MSH, TLG, RAL, TNG, STK, HTG, VCB, BID, TCB, LPB, ACB, VIB, OCB, NVL, BCM, IDC, VRE, DIG, TCH, CEO ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) CTR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Doji”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đi ngang quanh vùng định giá hợp lý;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(ii) FRT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang thu hẹp giao dịch chờ các biến động mới – NĐT nên quan sát;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iii) MSH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang ở sóng 4 nhỏ (vận động abc nhỏ) trong sóng 5 lớn tăng giá với mục tiêu 54;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(iv) NVL giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ NVL tạo hai đỉnh và tiếp tục điều chỉnh giảm;
- ✓ Giá giảm mạnh do thông tin bị cắt Margin do chậm cung cấp thông tin theo yêu cầu của Sở;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;



## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm là mô hình giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực;

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 9.3 tỷ đồng. Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VNM, FPT, VHM, PDR, DXG, CTG, DGC, NTL, TPB, PAN... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSN, MWG, HPG, VCB, VCI, TCB, HDB, VPB, VIC, HSG... Về cơ bản quy mô mua bán ròng của khối ngoại đã giảm và các quỹ ETF vẫn trong xu hướng rút ròng cổ phiếu như Fubon giai đoạn qua rút ròng hơn 250 tỷ. Dù vậy, trong bối cảnh dòng tiền yếu thì việc bán ròng này thép mang lại hiệu ứng tâm lý xấu do sự bị quan của NĐT nội đang gia tăng.

(ii) VN-Index đã đầy khoảng trống giá ngày 19/08/2024 và đã có lúc đang tiến về xóa cây nến xanh ngày 16/08/2024 tuy nhiên lực cầu cuối giờ đã hồi phục trở lại hình thành một cây nến tăng giá trong mô hình phân tích kỹ thuật. Việc hồi phục này là tín hiệu tốt bởi chúng tôi vẫn cho rằng quá trình tích lũy từ vùng giá 1,250 – 1,300 điểm giữ vững và thị trường sẽ có tiềm năng hình thành lại xu hướng tăng giá từ khu vực này trong bối cảnh việc hồi phục của chỉ số gần như theo chữ V. Việc có FTD xong thị trường giao dịch yếu cũng không phải là điều chưa từng xảy ra. Chúng tôi từng chia sẻ về ý này trong khá nhiều báo cáo thị trường với nhà đầu tư

(iii) Dải băng co hẹp trở lại cũng cho thấy khả năng biến động đi ngang tiếp tục.

(iv) Về dòng tiền, thị trường đang thiếu dòng cổ phiếu dẫn dắt mà đang giao dịch trên các hiệu ứng đơn lẻ. Nhìn qua, chúng ta thấy NĐT đang bán các cổ phiếu được dự báo chịu nhiều bất lợi do yếu tố mua bão như ngành bảo hiểm nhưng tập trung mua vào các cổ phiếu có thể được lợi do sự kiện này như ngành thủy điện (PC1...), cao su tự nhiên (Giá cao su thiết lập mốc cao mới của năm như DPR, PHR...)... Các dòng cổ phiếu có tính dẫn dắt truyền thống như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, thép giao dịch tương đối yếu.

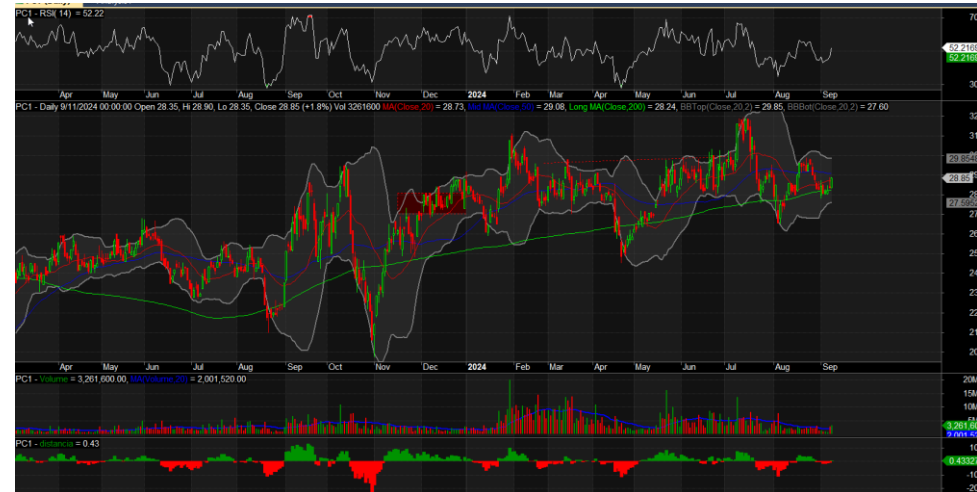
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 26 mã cho tín hiệu đi ngang. TPB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 29.41% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,240 điểm và kháng cự là 1,280 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ kỹ thuật cổ phiếu PC1



## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	500.66	499.98	501.34	NO	505.09	508.17	512.6	515.68	497.58	493.15	490.07	485.64
HNXINDEX	231.05	230.85	231.25	YES	232.32	233.19	234.46	235.33	230.18	228.91	228.04	226.77
UPIINDEX	92.21	92.15	92.26	YES	92.61	92.9	93.3	93.59	91.92	91.52	91.23	90.83
VN30	1292.64	1292.02	1293.26	YES	1299.61	1305.35	1312.32	1318.06	1286.9	1279.93	1274.19	1267.22
VNINDEX	1251.64	1250.82	1252.46	YES	1258.49	1263.71	1270.56	1275.78	1246.42	1239.57	1234.35	1227.5
VNXALL	2047.46	2046.36	2048.55	YES	2058.55	2067.46	2078.55	2087.46	2038.55	2027.46	2018.55	2007.46
VN30FIM	1292.33	1292	1292.67	YES	1298.17	1303.33	1309.17	1314.33	1287.17	1281.33	1276.17	1270.33
VN30FIQ	1287.77	1287.2	1288.33	YES	1293.73	1298.57	1304.53	1309.37	1282.93	1276.97	1272.13	1266.17
VN30F2M	1293.83	1293.75	1293.92	YES	1298.17	1302.33	1306.67	1310.83	1289.67	1285.33	1281.17	1276.83
VN30F2Q	1290.5	1289.2	1291.8	NO	1295.7	1298.3	1303.5	1306.1	1287.9	1282.7	1280.1	1274.9
ACB	24.17	24.17	24.16	YES	24.23	24.32	24.38	24.47	24.08	24.02	23.93	23.87
BCM	71.23	71.15	71.32	NO	71.67	71.93	72.37	72.63	70.97	70.53	70.27	69.83
BID	48.32	48.33	48.31	YES	48.63	48.97	49.28	49.62	47.98	47.67	47.33	47.02
BVH	43.12	43.13	43.11	YES	43.33	43.57	43.78	44.02	42.88	42.67	42.43	42.22
CTG	34.83	34.78	34.89	NO	35.22	35.48	35.87	36.13	34.57	34.18	33.92	33.53
FPT	130.57	130.55	130.58	YES	131.33	132.07	132.83	133.57	129.83	129.07	128.33	127.57
GAS	83.53	83.5	83.57	YES	84.07	84.53	85.07	85.53	83.07	82.53	82.07	81.53
GVR	34.08	34.07	34.09	YES	34.57	35.03	35.52	35.98	33.62	33.13	32.67	32.18
HDB	26.23	26.17	26.29	NO	26.52	26.68	26.97	27.13	26.07	25.78	25.62	25.33
HPG	25.32	25.3	25.33	YES	25.58	25.82	26.08	26.32	25.08	24.82	24.58	24.32
MBB	23.82	23.77	23.86	NO	24.13	24.37	24.68	24.92	23.58	23.27	23.03	22.72
MSN	75.2	75.25	75.15	YES	75.6	76.1	76.5	77	74.7	74.3	73.8	73.4
MWG	67.6	67.5	67.7	NO	68.1	68.4	68.9	69.2	67.3	66.8	66.5	66
PLX	46.02	46.13	45.91	NO	46.28	46.77	47.03	47.52	45.53	45.27	44.78	44.52
POW	12.9	12.93	12.88	NO	13	13.15	13.25	13.4	12.75	12.65	12.5	12.4
SAB	55.37	55.35	55.38	YES	55.73	56.07	56.43	56.77	55.03	54.67	54.33	53.97
SHB	10.3	10.3	10.3	YES	10.35	10.4	10.45	10.5	10.25	10.2	10.15	10.1
SSB	16.5	16.75	16.25	NO	17	18	18.5	19.5	15.5	15	14	13.5
SSI	32.32	32.22	32.41	NO	32.78	33.07	33.53	33.82	32.03	31.57	31.28	30.82
STB	29.47	29.4	29.53	NO	29.83	30.07	30.43	30.67	29.23	28.87	28.63	28.27
TCB	22.1	22.1	22.1	YES	22.25	22.4	22.55	22.7	21.95	21.8	21.65	21.5
TPB	17.83	17.83	17.84	YES	17.97	18.08	18.22	18.33	17.72	17.58	17.47	17.33
VCB	88.47	88.5	88.43	YES	88.93	89.47	89.93	90.47	87.93	87.47	86.93	86.47
VHM	42.63	42.45	42.82	NO	43.52	44.03	44.92	45.43	42.12	41.23	40.72	39.83
VIB	17.87	17.88	17.86	YES	17.93	18.02	18.08	18.17	17.78	17.72	17.63	17.57
VIC	42.7	42.55	42.85	NO	43.3	43.6	44.2	44.5	42.4	41.8	41.5	40.9
VJC	104.9	104.85	104.95	YES	105.9	106.8	107.8	108.7	104	103	102.1	101.1
VPB	18.2	18.17	18.22	NO	18.35	18.45	18.6	18.7	18.1	17.95	17.85	17.7
VNM	74.53	74.5	74.57	YES	75.17	75.73	76.37	76.93	73.97	73.33	72.77	72.13
VRE	19.02	18.98	19.06	NO	19.43	19.77	20.18	20.52	18.68	18.27	17.93	17.52

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	68,030,096	14,213,420	479	-6.69
HNG	7,657,800	2,957,140	259	6.85
PAN	2,601,700	691,230	376	1.95
NRC	950,500	330,690	287	-5.71
<b>OGC</b>	<b>807,300</b>	<b>196,790</b>	<b>410.23</b>	<b>1.53</b>
SPI	800,300	80,250	997	0
PSH	786,800	378,570	208	-1.38
<b>LIG</b>	<b>709,800</b>	<b>314,230</b>	<b>225.89</b>	<b>3.12</b>
FUESSV30	495,700	67,880	730	-0.19
TTH	456,300	211,840	215	-3.45
<b>CTI</b>	<b>454,200</b>	<b>199,760</b>	<b>227.37</b>	<b>0</b>
TIP	388,300	173,990	223	-1.54
KSQ	381,700	85,080	449	7.69
BMI	320,800	111,850	287	-1.92
TNA	280,700	121,360	231	-0.49
<b>MSH</b>	<b>208,200</b>	<b>98,940</b>	<b>210.43</b>	<b>-2.98</b>
BTN	190,700	9,120	2,091	7.69
BIC	184,100	63,510	290	-4.32
DBD	180,100	40,540	444	2.08
ABI	178,000	21,090	844	-2.77
<b>S99</b>	<b>175,800</b>	<b>82,050</b>	<b>214.26</b>	<b>-2.3</b>
BMC	169,500	50,930	333	6.92
SGH	140,700	260	54,115	9.72
CST	122,700	55,590	221	-0.39
VTV	111,500	39,400	283	0
<b>DTI</b>	<b>106,400</b>	<b>48,080</b>	<b>221.3</b>	<b>0</b>
ADP	99,800	11,030	905	-1.13
THG	95,300	32,080	297	0
PV2	85,600	29,740	288	0
SRF	75,000	24,100	311	1.17
HNA	66,000	9,490	695	3.45
VFG	55,900	21,270	263	-0.58
SBA	55,200	13,120	421	-0.65
MML	52,600	19,350	272	-3.35
HUB	49,700	15,540	320	-0.29
L40	36,400	3,780	963	4.08
PPE	32,000	3,020	1,060	-5.19
HU4	31,900	13,240	241	-8.59
BT1	30,300	90	33,667	1.5
PWA	29,500	10,330	286	2.94

- Lưu ý: NVL, PAN...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
11-Sep	VGC	Mua	≤ 42.5	10% -20%	Mô hình hai đáy - Cổ phiếu thích hợp đầu tư trung hạn với tỷ suất cổ tức tiền mặt 4-5%
11-Sep	PC1	Mua	≤ 29.5	10% -20%	Mô hình vai đầu vai đảo chiều - Cổ phiếu hưởng lợi do tỷ giá USD/VND giảm mạnh và thủy điện hồi phục
11-Sep	DPR	Mua	≤ 41.5	10% -20%	Sóng 3 tăng giá sẽ hình thành nhờ tin tức xuất khẩu kỷ lục vào tháng 8 và giá cao su vượt đỉnh

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU MỚI**;

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 10/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.194 VND/USD, tăng mạnh trở lại 17 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.353 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.665 VND/USD, giảm 35 đồng so với phiên 09/09. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 90 đồng ở chiều mua vào và 110 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.080 VND/USD và 25.160 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 10/09, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,19 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần; cụ thể: ON 4,37%; 1W 4,50%; 2W 4,60% và 1M 4,68%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi không thay đổi ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 5,29%; 1W 5,34%; 2W 5,39%, 1M 5,42%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở các kỳ hạn 3Y và 10Y trong khi tăng nhẹ ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên với: 3Y 1,90%; 5Y 1,96%; 7Y 2,21%; 10Y 2,71%; 15Y 2,89%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,25%. Có 4.339,53 tỷ đồng trúng thầu, có 14.989,65 tỷ đồng đảo hạn trong phiên hôm qua. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN hút ròng 10.650,12 tỷ đồng từ thị trường thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố là 33.773,11 tỷ đồng, không còn tín phiếu lưu hành trên thị trường.

## Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



# BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



## Tình hình xuất khẩu một số nhóm hàng





JPM giảm mạnh sau khi CEO ngân hàng cho rằng các NĐT đã quá lạc quan khi ước mức giảm lợi nhuận ngân hàng khi lãi suất giảm trong năm tới – Hỗ trợ sẽ giữ vững ?



OXY đã giảm mạnh dưới mức giá tỷ phú Warren Buffett mua vào



Alibaba đã qua thời kỳ khó khăn nhất – Tín hiệu tăng giá thiết lập



Nỗ lực lấy lại MA(5) sau phiên tăng điểm tối qua



**Kết luận:** Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng hay giảm điểm phụ thuộc vào tin tức CPI tối nay.

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

